TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2021/HS-ST
Ngày: 23-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Doãn Đức Hùng
2. Ông Vũ Xuân Tuất

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phó Văn T, sinh năm 1977, tại Vĩnh Phúc.

Nơi cư trú: thôn L, xã M, huyện Đ, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phó Văn L và bà Lâm Thị L; Bị cáo có vợ là Trương Thị G (đã ly hôn) có 01 con, sinh năm 2004.

Tiền án:

+ Ngày 05/03/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2020 tại trại giam An Phước.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 30/5/1995 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm tù về tội "trộm cắp tài sản công dân", chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/3/1997 tại trại giam Vĩnh Quang.

+ Ngày 26/10/1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 05 năm tù về tội "cướp tài sản của công dân", chấp hành án xong ngày 07/01/2003 tại Trại

giam Vĩnh Quang.

+ Ngày 24/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "chống người thi hành công vụ", được đặc xá kể từ ngày 31/8/2015.

+ Ngày 27/5/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (Bị cáo có mặt)

- *Bị hại:* Bà **Trương Thị Đ**, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã N, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phó Văn T là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và đang có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/11/2020, T điều khiển xe mô tô biển số 51Z8 – 7945 đến tiệm tạp hóa của chị Trương Thị Đ ở khu vực đường chợ chiều thuộc ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Đồng Nai để mua thùng đựng nước đá. Trong lúc hỏi mua đồ thì T phát hiện chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S của chị Đ đang sạc pin ở quầy tính tiền nên T nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại di động của chị Đ. Lợi dụng lúc chị Đ đang lấy thùng nước đá cho T xem thì T đi lại gần chỗ quầy tính tiền dùng tay rút dây xạc rồi lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần thì bị chị Đ phát hiện, tri hô. Lúc này, T ném điện thoại lại và bỏ chạy ra ngoài đường thì bị người dân đuổi theo bắt giữ giao cho Công an xã Hố Nai 3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S dung lượng 16GB; 01 xe mô tô biển số 51Z8 – 7945; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ; 01 thẻ căn cước công dân và 01 bằng lái xe hạng A1, FC mang tên Phó Văn T; 01 giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ; 01 bóp da bên trong có số tiền 1.120.000 đồng; 01 USB màu đen lưu trữ đoạn video người dân đuổi bắt bị can. Công an xã Hố Nai 3 đã chuyển giao đối tượng Phó Văn T cùng toàn bộ hồ sơ, vật chứng cho Công an huyện Trảng Bom để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 13/11/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Trảng Bom kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S dung lượng 16GB đã qua sử dụng có trị giá là 1.500.000 đồng.

Ngày 16/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phó Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" để điều tra. Quá trình điều tra bị cáo T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Về vật chứng và Xử lý vật chứng:

Ngày 13/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S dung lượng 16GB cho chị Trương Thị Đ.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ; 01 thẻ căn cước công dân và 01 bằng lái xe hạng A1, FC mang tên Phó Văn T; 01 giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ; 01 bóp da bên trong có số tiền 1.120.000 đồng là tài sản của bị cáo Phó Văn T không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo T theo quy định.

Đối với xe mô tô biển số 51Z8 – 7945, do chưa xác định được nguồn gốc chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra quyết định tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về mặt dân sự.

Bản cáo trạng số: 119/CT/VKS-TB ngày 12/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Phó Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phó Văn T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của bị hại, người làm chứng, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phó Văn T là người đang có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/11/2020 tại tiệm tạp hóa của chị Trương Thị Đ ở khu vực đường chợ chiều thuộc ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Đồng Nai, Phó Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S dung lượng 16GB đã qua sử dụng có trị giá là 1.500.000 đồng của của chị Trương Thị Đ.

Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.Bản thân bị cáo có nhân thân xấu nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S dung lượng 16GB ngày 13/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Trương Thị Đ là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ; 01 thẻ căn cước công dân và 01 bằng lái xe hạng A1, FC mang tên Phó Văn T; 01 giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ; 01 bóp da bên trong có số tiền 1.120.000 đồng là tài sản của bị can Phó Văn T không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo T theo quy định là phù hợp.

- Đối với xe mô tô biển số 51Z8 – 7945, do chưa xác định được nguồn gốc chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra quyết định tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên không đặt ra xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Phó Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Phó Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị

cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phó Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Trảng Bom;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Loan Trần Hải Yến